

Số: **634/QĐ-TCTS-VP**

Hà Nội, ngày **15** tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Kế hoạch, Tài chính**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 57/2014/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Chánh Văn phòng Tổng cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch, Tài chính là tổ chức thuộc Tổng cục Thủy sản, có chức năng tham mưu, tổng hợp giúp Tổng cục trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực chiến lược, quy hoạch, điều tra, kế hoạch, đầu tư phát triển; tài chính, kế toán thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục.

Tên giao dịch quốc tế: Department of Planning and Finance (DEFIP)

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Công tác kế hoạch

a) Xây dựng, trình Tổng cục trưởng: chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm; chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm;

b) Tham mưu, trình Tổng cục trưởng văn bản hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm;

c) Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm theo quy định và đột xuất theo yêu cầu.

2. Công tác quản lý quy hoạch, điều tra cơ bản

a) Tham mưu, trình Tổng cục trưởng: danh mục, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ điều tra, quy hoạch hàng năm; giao nhiệm vụ quy hoạch, điều tra hàng năm theo quy định; thành lập Hội đồng thẩm định đề cương - tổng dự toán, Hội đồng nghiệm thu dự án quy hoạch, dự án điều tra; phê duyệt đề cương, dự toán dự án quy hoạch, dự án điều tra; phê duyệt nghiệm thu dự án quy hoạch, dự án điều tra hoàn thành;

b) Chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra việc triển khai dự án quy hoạch, dự án điều tra hàng năm; thẩm định đề cương - tổng dự toán, đề cương - dự toán hàng năm; thẩm định nghiệm thu dự án quy hoạch, dự án điều tra hoàn thành; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công bố, công khai quy hoạch sau khi được phê duyệt;

c) Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện lập quy hoạch, tổ chức điều tra định kỳ theo quy định và đột xuất theo yêu cầu.

3. Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

a) Tham mưu, trình Tổng cục trưởng: kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước dài hạn, trung hạn và hàng năm; kế hoạch phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển hàng năm; kế hoạch kiểm tra giám sát đầu tư, kiểm tra chất lượng công trình định kỳ hàng năm; báo cáo thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư;

b) Chủ trì tham mưu tổ chức thẩm định dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật và thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật; thẩm tra hồ sơ thiết kế sau bước thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành; kiểm tra giám sát đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định và theo kế hoạch được duyệt; kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch, công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng; xử lý các vấn đề kỹ thuật liên quan tới quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

4. Công tác quản lý đấu thầu

a) Trình Tổng cục trưởng: báo cáo thẩm định đề trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; đề trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra về công tác đấu thầu; Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị, quyết định xử lý kiến nghị về các vấn đề trong quá trình lựa chọn nhà thầu; báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra về đấu thầu, kiến nghị xử lý vi phạm về đấu thầu theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu tổ chức thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu; tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi công tác đấu thầu, thực hiện hợp đồng, giải quyết kiến nghị về các vấn đề trong quá trình lựa chọn nhà thầu; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra về công tác đấu thầu theo quy định.

5. Công tác quản lý tài chính, kế toán

a) Trình Tổng cục trưởng: kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước dài hạn, trung hạn và hàng năm; Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; kế hoạch sử dụng kinh phí không thường xuyên, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ hàng năm cho các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục; Quyết định phê duyệt dự toán chi tiết nhiệm vụ chi ngân sách không thường xuyên, không thực hiện tự chủ tài chính cho các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục; Quyết định phê duyệt quyết toán dự án (hoặc hạng mục) đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành;

b) Chủ trì tham mưu tổ chức hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục lập dự toán thu, chi ngân sách dài hạn, trung hạn và hàng năm; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, kế toán tại các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục; thẩm tra, thẩm định: báo cáo quyết toán tài chính năm, quyết toán dự án (hoặc hạng mục) đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành; thông báo xét duyệt quyết toán tài chính năm cho các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục; tổng hợp, công khai dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm;

c) Kiến nghị với Tổng cục trưởng xử lý hành vi vi phạm về tài chính theo quy định của pháp luật. Tham gia việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Kế toán trưởng hoặc người được giao nhiệm vụ phụ trách kế toán trong các đơn vị dự toán thuộc Tổng cục.

6. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị thuộc Tổng cục; Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính; thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực được giao.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, xử lý việc thực hiện các kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

8. Đầu mối tổng hợp, báo cáo Tổng cục về kinh tế hợp tác trong lĩnh vực thủy sản.

9. Xây dựng trình Tổng cục Đề án vị trí việc làm, cơ cấu và số lượng công chức của đơn vị; quản lý công chức, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ:

a) Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng, do Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

b) Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng, trước pháp luật về hoạt động của Vụ; phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; phân công công tác đối với công chức thuộc Vụ.

c) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2014, thay thế Quyết định số 25/QĐ-TCTS-VP ngày 16 tháng 04 năm 2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch, Tài chính.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (báo cáo);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Các đơn vị thuộc Bộ NN & PTNT;
- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục;
- Các Sở NN&PTNT;
- Lưu: VT, VP.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Văn Tám